Số: 229/KH-UBND
Thời gian ký: 2026-06-09T09:41:22+07:00

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ thực hiện Quyết định số 173/QĐ-TTg ngày 27/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	**Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động về vai trò của truyền thông quảng bá hình ảnh địa phương ra nước ngoài**				
1	Tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về vai trò của truyền thông quảng bá hình ảnh địa phương trong tổng thể truyền thông quảng bá hình ảnh quốc gia Việt Nam	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Sản phẩm truyền thông/chuyên trang/chuyên mục/ tin/bài/hình ảnh	Thường xuyên
2	Tăng cường truyền thông về giá trị văn hoá, con người, bản sắc, khát vọng phát triển và kết quả phát triển kinh tế-xã hội địa phương gắn với hình ảnh Việt Nam năng động, sáng tạo, thân thiện và hội nhập	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Cơ quan, đơn vị có liên quan		
II	**Xây dựng nội dung và thông điệp truyền thông**				
1	Nghiên cứu xây dựng bộ nhận diện hình ảnh tỉnh Gia Lai (logo, slogan, hệ thống nhận diện)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Bộ nhận diện hình ảnh tỉnh Gia Lai	Giai đoạn 2026-2030
2	Xây dựng nội dung/câu chuyện truyền thông gắn với văn hoá, lịch sử, di sản, con người, du lịch, sản phẩm đặc trưng của tỉnh đảm bảo đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở,ban, ngành, địa phương	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Nội dung/câu chuyện truyền thông	
III	**Thiết lập hệ sinh thái truyền thông số quảng bá hình ảnh địa phương**				

1	**Xây dựng hệ sinh thái truyền thông số**				
1.1	Xây dựng, chuẩn hoá và số hoá dữ liệu truyền thông địa phương, phát triển sản phẩm truyền thông số đa nền tảng, đa phương tiện, tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong sản xuất, phân phối và đánh giá hiệu quả truyền thông	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ quan, đơn vị liên quan	Sản phẩm/dữ liệu truyền thông được chuẩn hoá, số hoá	Giai đoạn 2026-2030
1.2	Từng bước kết nối dữ liệu truyền thông của địa phương với hệ thống dữ liệu truyền thông quảng bá hình ảnh quốc gia	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cơ quan, đơn vị liên quan	Kết nối dữ liệu địa phương với hệ thống dữ liệu quốc gia	Giai đoạn 2026-2030
1.3	Xây dựng "Căn cước văn hóa Gia Lai" để nhận diện hệ giá trị, văn hóa gắn với "đại ngàn" và "biển xanh" nhằm định hình bản sắc độc đáo của tỉnh Gia Lai hướng đến trở thành trung tâm du lịch - văn hóa đặc sắc tại Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Các sở, ngành, địa phương liên quan	Các cơ quan báo chí, truyền thông; các đơn vị Hiệp hội du lịch, văn hóa, ẩm thực…	Tổ chức các chuỗi hoạt động, sự kiện quảng bá, xây dựng thương hiệu văn hóa, du lịch; Phát triển mô hình "Hộ chiếu du lịch", "Hộ chiếu văn hóa"	Từ năm 2026 và các năm tiếp theo
1.4	Truyền thông hình ảnh tỉnh Gia Lai trên các kênh truyền hình đối ngoại quốc gia (Vietnam Today); Kênh Truyền hình khu vực Miền trung- Tây Nguyên (VTV8); một số hãng thông tấn quốc tế	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan thông tấn báo chí đối ngoại Trung ương; nước ngoài; cơ quan, đơn vị liên quan	Sản phẩm báo chí, truyền thông	Giai đoạn 2026-2030
1.5	Hợp tác với một số nhà sáng tạo nội dung trên nền tảng mạng xã hội (như: Tiktok, Facebook, Youtube…) để chia sẻ, lan tỏa những trải nghiệm chân thực về văn hóa, du lịch, ẩm thực và hình ảnh con người, thiên nhiên của tỉnh Gia Lai	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hiệp hội Du lịch tỉnh	Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai; các cơ quan báo chí; cơ quan, đơn vị có liên quan	Sản phẩm truyền thông	Hàng năm

1.6	Sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình, các sản phẩm báo chí, truyền thông bằng tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số làm sản phẩm đối ngoại độc đáo, giới thiệu hình ảnh Gia Lai ra nước ngoài	Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương	Các sản phẩm báo chí, truyền thông	Thường xuyên
2	**Tăng cường năng lực quản trị truyền thông và xử lý khủng hoảng truyền thông**				
2.1	Chủ động cung cấp thông tin chính thống, theo dõi, phát hiện, phân tích các xu hướng dư luận quốc tế có liên quan đến địa phương và Việt Nam trên báo chí, mạng xã hội và nền tảng số xuyên biên giới	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Cơ quan, đơn vị liên quan	Số lượng thông tin chính thống cung cấp	Giai đoạn 2026-2030
2.2	Nghiên cứu thiết lập cơ chế phối hợp/cơ chế phản ứng nhanh xử lý khủng hoảng truyền thông quốc tế và phản ứng nhanh đối với các thông tin sai lệch, xuyên tạc ảnh hưởng đến quốc gia và địa phương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cơ quan, đơn vị liên quan	Cơ chế/chương trình phối hợp	Giai đoạn 2026-2030
IV	**Nâng cao hiệu quả phối hợp và huy động nguồn lực xã hội**				
1	Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng chiến lược truyền thông riêng, phù hợp với chức năng nhiệm vụ, tiềm năng, thế mạnh của đơn vị, địa phương	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch/chương trình	Hằng năm
2	Huy động nguồn lực xã hội hóa, đặc biệt là doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân, người có ảnh hưởng (KOLs) uy tín trong tỉnh, trong nước cùng tham gia quảng bá hình ảnh tỉnh Gia Lai	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình kết nối/hoạt động truyền thông	Giai đoạn 2026-2030
V	**Phát triển nhân lực và năng lực truyền thông**				
1	Tổ chức/phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông cho cán bộ làm công tác tuyên truyền của các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương	Hội nghị/ Lớp tập huấn	Giai đoạn 2026-2030

2	Nghiên cứu hình thành mạng lưới cộng tác viên, chuyên gia, đối tác truyền thông địa phương, trong nước và quốc tế	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương	Số lượng cộng tác viên, chuyên gia…	Giai đoạn 2026-2030
VI	**Cơ chế theo dõi, đánh giá**				
1	Chủ động rà soát, cập nhật nội dung, thông điệp và phương thức truyền thông phù hợp	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương	Nội dung/thông điệp	Thường xuyên
2	Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện			Báo cáo định kỳ	Hàng năm